UBND TỈNH BÌNH ĐỊNH
SỞ Y TẾ

PHỤ LỤC 1
THỐNG KÊ CÁC VỤ VI PHẠM

(Kèm theo báo cáo số 169/BC-SYT ngày 16 tháng 7 năm 2019 của Sở Y tế tỉnh Bình Định)

		Buôn lậu						Gian lận thương mại						Hàng giả						Cộng					
STT	**Lực lượng chức năng**	**Dược phẩm**	**Mỹ phẩm**	**Thực phẩm chức năng**	**Vị thuốc y học**	**Dược liệu**	**Cộng**	**Dược phẩm**	**Mỹ phẩm**	**Thực phẩm chức năng**	**Vị thuốc y học**	**Dược liệu**	**Cộng**	**Dược phẩm**	**Mỹ phẩm**	**Thực phẩm chức năng**	**Vị thuốc y học**	**Dược liệu**	**Cộng**	**Dược phẩm**	**Mỹ phẩm**	**Thực phẩm chức năng**	**Vị thuốc y học**	**Dược liệu**	**Cộng**
(1)	(2)	(3)	(4)	(5)	(6)	(7)	(8=3+4+5+6+7)	(9)	(10)	(11)	(12)	(13)	(14=9+10+11+12+13)	(15)	(16)	(17)	(18)	(19)	(20=15+16+17+18+19)	(21)	(22)	(23)	(24)	(25)	(26=21+22+23+24+25)
1	Bộ đội biên phòng																								
2	Cảnh sát biển																								
3	Công an																								
4	Hải quan																								
5	Quản lý thị trường																								
6	Thuế																								
7	Kiểm lâm																								
8	Thanh tra chuyên ngành	0	0	0	0	0	0	0	0				0	0	0	0	0	0	0	0	0	0	0	0	0
9	Các lực lượng khác																								
	Tổng cộng																								

UBND TỈNH BÌNH ĐỊNH
SỞ Y TẾ

PHỤ LỤC 2
XỬ LÝ HÀNH CHÍNH

(Kèm theo báo cáo số 169/BC-SYT ngày 16 tháng 7 năm 2019 của Sở Y tế tỉnh Bình Định)

STT	Lực lượng chức năng	Dược phẩm					Mỹ phẩm					Thực phẩm chức năng					Vị thuốc y học					Dược liệu					Cộng				
		Số vụ	Số tiền (triệu đồng)				Số vụ	Số tiền (triệu đồng)				Số vụ	Số tiền (triệu đồng)				Số vụ	Số tiền (triệu đồng)				Số vụ	Số tiền (triệu đồng)				Số vụ	Số tiền (triệu đồng)			
			Tiền phạt	Phạt bổ sung, truy thu thuế	Bán tang vật tịch thu	Cộng		Tiền phạt	Phạt bổ sung, truy thu thuế	Bán tang vật tịch thu	Cộng		Tiền phạt	Phạt bổ sung, truy thu thuế	Bán tang vật tịch thu	Cộng		Tiền phạt	Phạt bổ sung, truy thu thuế	Bán tang vật tịch thu	Cộng		Tiền phạt	Phạt bổ sung, truy thu thuế	Bán tang vật tịch thu	Cộng		Tiền phạt	Phạt bổ sung, truy thu thuế	Bán tang vật tịch thu	Cộng
(1)	(2)	(3)	(4)	(5)	(6)	(7=4+5+6)	(8)	(9)	(10)	(11)	(12=9+10+11)	(13)	(14)	(15)	(16)	(17=14+15+16)	(18)		(20)	(21)	(22=19+20+21)	(23)	(24)	(25)	(26)	(27=24+25+26)	(28=3+8+13+18+23)	(29=4+9+14+19+24)	(30=5+10+15+20+25)	(31=6+11+16+21+26)	(32=29+30+31)
1	Bộ đội biên phòng																														
2	Cảnh sát biển																														
3	Công an																														
4	Hải quan																														
5	Quản lý thị trường																												-	-	
6	Thuế																														
7	Kiểm lâm																														
8	Thanh tra chuyên ngành y tế	22	115,75			115,75	-	-			-	-	-			-	1	1,50			1,50					-	23	117,25			117,25
9	Các lực lượng khác																														
	Tổng cộng																														